

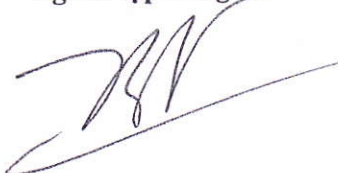
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT QUÝ 4 NĂM 2012

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã Số	TM	Quý 4		Lũy kế từ đầu năm đến quý 4	
			Kỳ này	Kỳ trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.16	9.267.966.094	81.811.944.957	87.719.566.408	173.538.322.651
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		9.267.966.094	81.811.944.957	87.719.566.408	173.538.322.651
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.17	7.490.641.000	72.798.549.582	73.700.175.901	135.053.134.537
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.777.325.094	9.013.395.375	14.019.390.507	38.485.188.114
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.18	168.851.884	756.189.634	1.449.431.753	3.874.174.771
7. Chi phí tài chính	22	VI.19	1.733.400.667	8.164.760.875	8.614.664.531	11.918.034.581
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-	-	-
8. Chi phí bán hàng	24		28.195.854	166.376.809	376.737.804	249.964.615
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.095.066.749	3.327.086.428	5.586.317.911	6.760.269.005
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(910.486.292)	(1.888.639.103)	891.102.014	23.431.094.684
11. Thu nhập khác	31		1.192.740.970	(711.663.404)	1.347.133.879	2.051.456.576
12. Chi phí khác	32		138.487.573	(655.742.366)	526.226.516	155.461.934
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		1.054.253.397	(55.921.038)	820.907.363	1.895.994.642
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		143.767.105	(1.944.560.141)	1.712.009.377	25.327.089.326
15. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	51	VI.20	94.651.192	37.511.339.585	689.052.367	39.059.981.243
16. Chi phí thuế thu nhập DN hoãn lại	52		0	(38.097.175.970)	(87.430.091)	-32.423.214.955
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		49.115.913	(1.358.723.756)	1.110.387.101	18.690.323.038
18. Lợi nhuận thuộc các cổ đông thiểu số	61		177.784.453	57.771.618	219.111.035	93.135.132
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	62		(128.668.540)	(1.416.495.374)	891.276.066	18.597.187.906
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70					

Vũng Tàu, ngày 06 tháng 02 năm 2013

Người lập bảng



Trần Thị Thu Bình

Kế toán trưởng



Bùi Thị Đức

Tổng giám đốc



Nguyễn Văn Chính